

Số: 691 /BVCKDLTT-BG

Ninh Thuận, ngày 12 tháng 9 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Chuyên khoa Da liễu – Tâm thần Ninh Thuận có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm vật tư y tế năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Chuyên khoa Da liễu – Tâm thần Ninh Thuận, số 30 Phạm Ngũ Lão, phường Phước Mỹ, Thành phố Phan Rang Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Nguyễn Ngọc Cẩn, nhân viên khoa Cận Lâm Sàng – Dược
Điện thoại: 0259.3823035
- Cách thức tiếp nhận báo giá: Báo giá xin gửi về địa chỉ: Bệnh viện Chuyên khoa Da liễu – Tâm thần Ninh Thuận, số 30 Phạm Ngũ Lão, phường Phước Mỹ, Thành phố Phan Rang Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: từ ngày 11 tháng 9 năm 2024 đến trước 09^h ngày 23 tháng 9 năm 2024. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: 90 ngày, kể từ ngày 23 tháng 9 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục vật tư y tế:

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng /khối lượng
1	Băng cá nhân	Vải co giãn, có gạc thấm hút màu trắng ở giữa được phủ lớp chống dính polyethylene, Kích thước : \geq (20mm x 60mm)	Miếng	12.000
2	Băng cuộn	Kích thước : \geq (9cm x 2,5m)	Cuộn	1.010
3	Băng keo lụa cuộn	Vải lụa Taffeta trắng, 100% sợi cellulose acetate, keo Zinc oxide không dùng dung môi, Kích thước : \geq (5cm x 5m)	Cuộn	20
4	Bông y tế cắt sẵn	Bông hút nước, Kích thước : \geq (3 x 3cm)	Kg	12
5	Bơm tiêm	3ml, 23Gx1 không DEHP, triệt trùng bằng khí EO	Cái	10.200
6	Bơm tiêm	10ml, 23Gx1 không DEHP, triệt trùng bằng khí EO	Cái	500
7	Bơm tiêm	1ml, 23Gx1 không DEHP, triệt trùng bằng khí EO	Cái	300
8	Bơm tiêm	5ml, 25Gx1 không DEHP, triệt trùng bằng khí EO	Cái	1.000
9	Dây Garo	Chất liệu: Thun cotton. Đặc điểm: Dây có độ co giãn tốt, Băng dính 2 đầu, miếng gài bền chắc, dễ thao tác. Có thể sử dụng lại nhiều lần.	Dây/Sợi	50
10	Dây truyền dịch	Dây dẫn dài (\geq 1500mm), được làm từ nhựa nguyên sinh PVC, mềm dẻo, dai, độ đàn hồi cao, không gãy gập khi bảo quản và sử dụng. Kiểm các cỡ. Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O).	Sợi/ Bộ	100
11	Dung dịch rửa tay phẫu thuật	Chlorhexidine Gluconate 4% và các chất phụ da vừa đủ	Lít	20

12	Đầu col vàng	$\geq 200 \mu\text{l}$, có khóa	Cái	50.000
13	Đầu col xanh	$\geq 1000 \mu\text{l}$, có khóa	Cái	16.000
14	Đè lưỡi bằng gỗ	Được làm từ gỗ tự nhiên, sấy khô, đánh bóng, sau đó mỗi que được đóng vào một túi nilong và được tiệt trùng bằng khí EO.	Que/Cây	1.000
15	Gạc cầu đa khoa	Nguyên liệu: gạc hút nước 100% cotton và có độ thấm hút cao. - Kích thước fi ($\geq 30\text{mm}$) x 1 lớp, hình cầu; được tiệt trùng bằng khí EO-Gas.	Miếng	1.000
16	Gạc phẫu thuật tiệt trùng	Gạc phẫu thuật bằng sợi cotton, 8 lớp, Kích thước $\geq (10 \times 10\text{cm})$	Miếng	15.000
17	Găng tay rời	Hộp ≥ 50 đôi, Găng tay cao su y tế không bột dài ($\geq 240\text{mm}$), các size, làm từ cao su thiên nhiên, thuận cả 2 tay.	Hộp	200
18	Găng tay y tế phẫu thuật	Size số 7, Độ dài găng ($\geq 275\text{mm}$), đã tiệt trùng, mỗi bao gói chứa 1 đôi găng.	Đôi	2.000
19	Gel siêu âm	Cảm quan trong, đồng nhất. Không có Formaldehyd, không kích ứng da.	Lít	80
20	Viên khử khuẩn	Viên khử khuẩn 50% Sodium Dichloroisocyanurate 2,5g.	Viên	400
21	Kim lùn tĩnh mạch các số	22G, 24G	Cây/Cái	50
22	Kim lấy thuốc	18G	Cây/Cái	300
23	Khẩu trang y tế	≥ 4 lớp, vải không dệt, có dây đeo	Cái	3.000
24	Lam kính mài	Kích thước : $\geq (25,4 \times 76,2\text{mm})$. Hộp/ (≥ 72 cái)	Hộp	50
25	Lamelle (Phiên kính)	Kích thước : $\geq (22 \times 22\text{mm})$. Hộp/ (≥ 100 cái)	Hộp	8

26	Lancet (Kim chích máu)	làm bằng thép không gỉ tiệt trùng, Hộp ≥ 100 cái	Hộp	15
27	Lọ đựng nước tiểu	Lọ nhựa dung tích (≥ 50 ml) có nhãn, tiệt trùng	Lọ/ Cái/ Bộ	50
28	Lưỡi dao mổ	Số 15, sử dụng trong phẫu thuật.	Cái	50
29	Mỏ vệt nhựa	Nhựa PP, túi/ (≥ 1 cái), tiệt trùng	Cái	0
30	Nước cất tiệt trùng	Nước cất tiệt trùng 1 lần	Lít	50
31	Ống nghiệm có EDTA	Ống nghiệm bằng nhựa PP, Kích thước : $\geq (12 \times 75 \text{mm})$ (5ml), trung tính, nắp màu xanh dương, có vạch định mức lấy bệnh phẩm. Có chứa chất kháng đông Etylene Diamin Tetra Acid. Chịu được lực quay ly tâm.	Cái	8.000
32	Ống nghiệm có nắp, có nhãn	Kích thước : $\geq (12 \times 75 \text{mm})$ (5ml), có nắp, có nhãn	Cái	15.000
33	Ống nghiệm không nắp	Kích thước : $\geq (12 \times 75 \text{mm})$ (5ml), không nắp, không nhãn	Cái	60.000
34	Micropipet	10-100 μ l	Cái	1
35	Micropipet	20-200 μ l	Cái	2
36	Micropipet	100-1000 μ l	Cái	1
37	Ống thông dạ dày	Số 16; dài (≥ 125 cm). Chất liệu nhựa PVC y tế, dây mềm.	Sợi/ Cái	0
38	Tăm bông vô trùng lấy bệnh phẩm nam (kẽm)	Tăm bông với đầu gòn đã được xử lý trung tính và quấn chặt vào que kẽm. Tăm bông được chứa trong ống nhựa tiệt trùng có chiều dài cả ống là (≥ 85 mm)	Que	50
39	Tăm bông vô trùng lấy bệnh phẩm nữ (gỗ)	Thân que làm bằng gỗ đã tiệt trùng 1 đầu cuốn bông gòn. Mỗi que đựng riêng trong từng ống nhựa tiệt trùng, dài (≤ 18 cm).	Que	50

40	Giếng trắng chữ U	Đĩa nhựa (≥ 96 giếng), đáy chữ u	Đĩa/ Cái	0
41	Dao liền cán	Chất liệu Inox	Cái/ Cây	30
42	Hộp đựng đầu col xanh (không khóa)	Chất liệu nhựa (≥ 100 lỗ)	Hộp	1
43	Hộp đựng đầu col vàng (không khóa)	Chất liệu nhựa (≥ 100 lỗ)	Hộp	1
44	Thuốc tím permanganat (KMnO ₄)	Gói ≥ 1 g	Gói	500
45	Áo choàng phẫu thuật	Chất liệu vải: Vải không dệt polypropylene (loại PP). Đóng gói: ≥ 01 cái/ bao tiệt trùng	Cái	50
46	Săng mủ không lỗ	Làm từ vải không dệt. Kích thước $\geq (60 \times 60)$ cm, đóng gói vô trùng từng cái	Cái	200
47	Cồn 70 độ	Thành phần Ethanol 70%, trong suốt	Lít	100
48	Chỉ 6/0 (nylon)	Chỉ phẫu thuật không tiêu tổng hợp Nylon, 1 kim, đơn sợi. Đường kính chỉ 6/0, kim làm bằng thép không gỉ	Tép	150
49	Chỉ 4/0 (nylon)	Chỉ phẫu thuật không tiêu tổng hợp Nylon, 1 kim, đơn sợi. Đường kính chỉ 4/0, kim làm bằng Thép không gỉ	Tép	30
50	Chỉ 1/0 (nylon)	Chỉ phẫu thuật không tiêu tổng hợp Nylon, 1 kim, đơn sợi. Đường kính chỉ 1, kim làm bằng Thép không gỉ	Tép	15
51	Chỉ 2/0 (nylon)	Chỉ phẫu thuật không tiêu tổng hợp Nylon, 1 kim, đơn sợi. Đường kính chỉ 2/0, kim làm bằng Thép không gỉ	Tép	20

52	Chỉ 4/0 (chromic catgut)	Chỉ tan sinh học đơn sợi Chromic Catgut số 4/0, dài 75 cm, kim tròn 1/2 vòng tròn, 26 mm.	Tép	10
53	Povidin (500 ml)	Dung dịch Povidone Iodine 10%.	Chai	50
54	Nước muối 1000ml	Nồng độ 0,9%	Lít	50
55	Mũ con sâu	Được làm từ vải không dệt. Mũ có tác dụng trùm kín đầu và tóc.	Cái	5.000
56	Giấy lau gel siêu âm	Bột giấy tái chế, kích thước \geq (330x330) mm	Tờ	2.500
57	Bông tẩy trang	100% bông, mềm	Miếng	10.000
58	Giấy in nhiệt	K50 x 45mm	Cuộn	1
Tổng cộng :				

- Nhà thầu phải vận chuyển hàng đến giao tại kho dược của Bệnh viện Chuyên khoa Da liễu – Tâm thần.
- Thời gian giao hàng dự kiến: Quý IV/2024.
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán sau khi nhận đủ chứng từ thanh toán.
- Các thông tin khác (nếu có).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KCLSD.



GIÁM ĐỐC

Lê Văn Đồng

n	...									
---	-----	--	--	--	--	--	--	--	--	--

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]*, kể từ ngày ... tháng... năm...*[ghi ngày....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá]*.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên

đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.